KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG · FLAMINGO TRAVEL

Một nền tảng vận hành.
Lộ trình từ POC đến dùng thật.

Từ POC dữ liệu và tính giá đến ứng dụng quản lý tour: Sales, Điều hành, Kế toán và kênh bán dùng chung một nền tảng.

06
tháng dự kiến tổng thể

02
tháng POC đầu tiên

04
cổng đánh giá

POC: 02 tháng theo phạm vi v1.3. Lộ trình 6 tháng là đề xuất; chốt lịch sau khảo sát và đánh giá POC.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

VAI TRÒ CỦA POC TRONG TẦM NHÌN HỆ THỐNG

POC là nền dữ liệu và bộ tính chung.
Từ đó phát triển ứng dụng liên phòng.

Bài toán tổng thể: mỗi tour có một hồ sơ xuyên suốt, từ yêu cầu khách đến quyết toán; các phòng dùng cùng dữ liệu và kiểm soát được thay đổi.

KẾ THỪA SAU G1

Dữ liệu & bộ tính

Dùng lại quy tắc, kho đã đối chiếu, nguồn tham chiếu, bộ ca và API đã nghiệm thu.

Đầu ra POC trở thành căn cứ dùng chung trong ERP.

PHÁT TRIỂN T3–4

Ứng dụng liên phòng

Nối báo giá → bàn giao → đặt dịch vụ → duyệt → thu/chi → quyết toán; bổ sung quyền và lịch sử.

Pilot với nhóm đoàn được chọn, có người dùng từng phòng.

TIẾP TỤC T5–6

Tự động & mở rộng

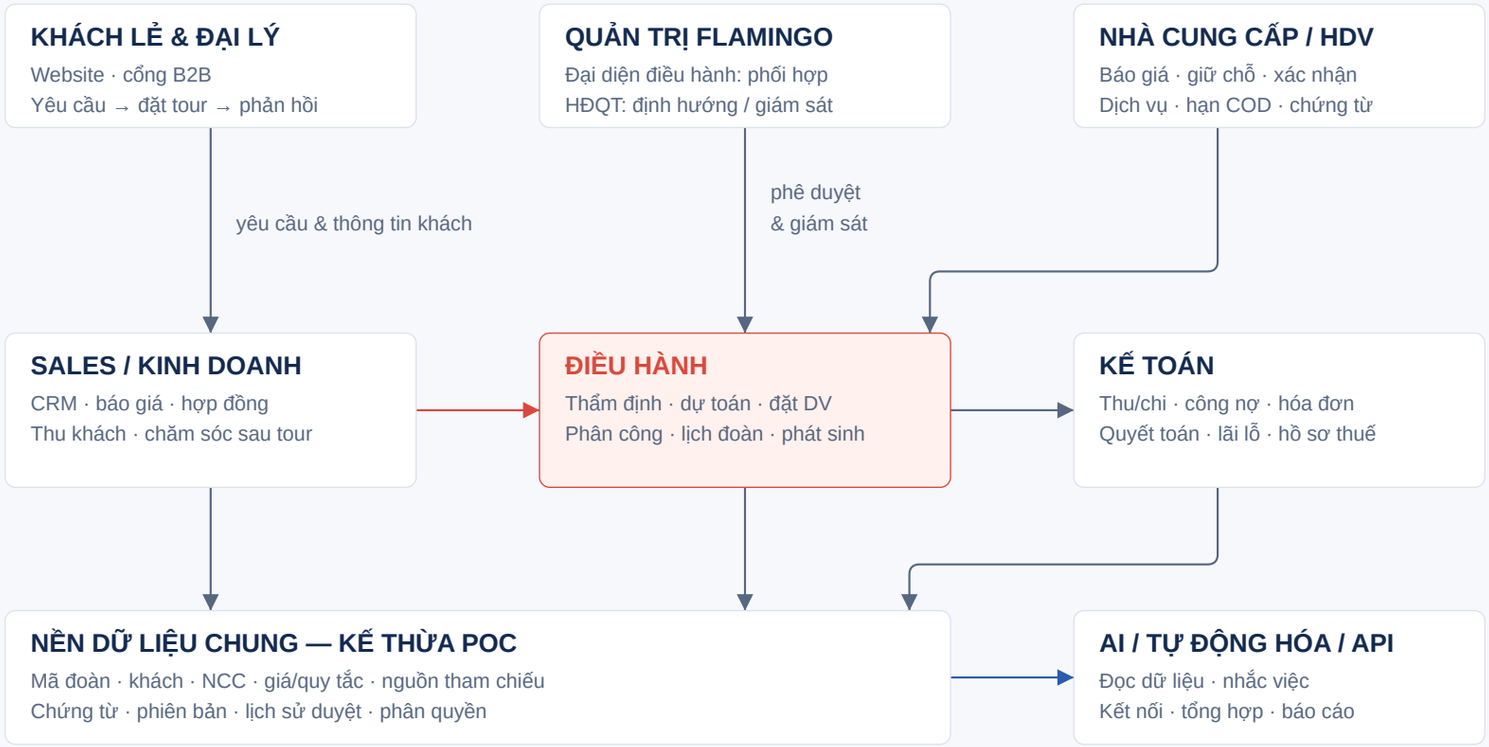
Nhắc việc, hỗ trợ AI, kết nối tài liệu; website/B2B dùng cùng hồ sơ; đào tạo và tiếp quản.

Mở rộng khi luồng nội bộ đã kiểm chứng và có chủ quản.

Kế thừa dữ liệu/bộ tính đã nghiệm thu từ POC. ERP hiện có được rà soát để tái sử dụng phần phù hợp; các màn hình mẫu chưa đồng nghĩa sản phẩm đã nghiệm thu.

TOÀN CẢNH NỀN TẢNG MỤC TIÊU

Từ khách hàng đến nhà cung cấp.
Một hệ thống xuyên suốt mỗi đoàn.



Mục tiêu hệ thống đầy đủ · Kết nối và thẩm quyền chi tiết được chốt theo từng giai đoạn.

Sơ đồ mục tiêu: POC cung cấp nền dữ liệu/tính giá; ERP, kênh bán, kết nối và tự động hóa mở rộng theo các giai đoạn riêng.

CẤU TRÚC PHÁT TRIỂN · GANTT 6 THÁNG DỰ KIẾN

Một nền dữ liệu, năng lực tăng dần.
Mỗi phần mở rộng tạo thêm giá trị.

NĂNG LỰC TÍCH LŨY — PHÁT TRIỂN TRÊN CÙNG HỒ SƠ VÀ DỮ LIỆU

01 / NỀN POC · T1–2
Giá / quy tắc · nguồn tài liệu
Bộ tính · API · ca kiểm chứng

GIÁ TRỊ: tính giá có căn cứ

02 / ERP LIÊN PHÒNG · T3–4
Sales → Điều hành → Kế toán
Đoàn · dịch vụ · duyệt · quyết toán

GIÁ TRỊ: giảm nhập lại, rõ tiến độ

03 / TỰ ĐỘNG & AI · T5–6
Nhắc hạn · AI có duyệt · kết nối tài liệu
Giảm bỏ sót việc, hạn NCC và chứng từ

04 / WEBSITE & B2B · T5–6
Yêu cầu · booking · trạng thái · công nợ
Mở kênh bán, đồng bộ vận hành

GĐ2: quyền · dữ liệu đầu · đào tạo
GĐ3: phục hồi · SOP · tiếp quản

NỀN CHUNG: mã đoàn · dữ liệu POC · chứng từ · lịch sử duyệt · phân quyền · báo cáo quản trị

GANTT / CỔNG KẾT QUẢ

	T1	T2	T3	T4	T5	T6
01 POC / G1: bộ tính đạt		G1 ◆				
02 ERP / G2: pilot + người dùng sẵn sàng				G2 ◆		
03 Tự động / G3: tiếp quản vận hành						G3 ◆
04 Kênh bán / G4: booking nối ERP						G4 ◆

GĐ3 và GĐ4 triển khai song song sau G2. Mở dùng theo phần đã nghiệm thu; không có giai đoạn 5 riêng.

T1 tính từ khởi động đủ điều kiện. Khung 6 tháng dự kiến cần tái sử dụng ERP phù hợp và nguồn lực song song GĐ3–4 sau G2; chốt phạm vi, dữ liệu và năng lực triển khai tại G1.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

KẾ HOẠCH THEO THÁNG · ĐỀ XUẤT TRIỂN KHAI

Kiểm chứng nền dữ liệu.
Nối vào hồ sơ và điều phối đoàn.

THÁNG 1

GĐ1 · POC

Chuẩn hóa & kiểm chứng

Chốt quy tắc bữa ăn, xe, lưu trú; đối chiếu tài liệu và thử bộ tính trên Excel.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

Từ điển dữ liệu, quy tắc có phiên bản, bộ ca có đáp án và Excel kiểm chứng.

Vai trò sử dụng: Điều hành + đầu mối dữ liệu

THÁNG 2

GĐ1 · POC

Hoàn thành POC

Hoàn thiện giao diện, API, một cấp duyệt; thử sửa dữ liệu, tính lại và xuất Excel.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

G1: bằng chứng NT01–NT08; chốt phần ERP tái sử dụng, phạm vi và nguồn lực 4 tháng tiếp.

Vai trò sử dụng: Điều hành + Sales + Kế toán

THÁNG 3

GĐ2 · ERP

Nối hồ sơ & điều phối

Nối báo giá, khách/đại lý, mã đoàn, Form 1.4; NCC, đặt dịch vụ, lịch HDV, COD và duyệt dự toán.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

Hồ sơ liên phòng; dữ liệu chuyển đợt đầu đã đối chiếu, quyền theo vai trò và bản sao lưu.

Vai trò sử dụng: Sales + Điều hành + quản trị

Mỗi thẻ = phần việc trong tháng + kết quả bàn giao + vai trò sử dụng. Tháng tính từ khởi động POC; phần sau POC là đề xuất.

KẾ HOẠCH THEO THÁNG · ĐỀ XUẤT TRIỂN KHAI

Từ pilot đến vận hành.
Tự động hóa và kênh bán cùng mở rộng.

THÁNG 4 — GĐ2 · ERP

Khép kín & pilot ERP

Hoàn thiện checklist, phát sinh, thu/chi, công nợ, hóa đơn và lãi lỗ; đào tạo theo phòng, pilot nhóm đoàn.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

G2: một đoàn đến quyết toán đạt UAT; quyền/duyệt đúng, dữ liệu khớp, người dùng thao tác được.

Vai trò sử dụng: Kế toán + Điều hành + Sales

THÁNG 5 — GĐ3 + GĐ4 · SONG SONG

Tự động & mở kênh bán

GĐ3: nhắc hạn, chuyển cấp, AI đọc tài liệu có duyệt, kết nối kênh đã chọn. GĐ4: website nhận yêu cầu, tài khoản và booking B2B.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

Luồng tự động có log; website/B2B thử nghiệm dùng chung ERP; SOP và đào tạo mở rộng.

Vai trò sử dụng: Điều hành + Kế toán + Kinh doanh

THÁNG 6 — GĐ3 + GĐ4 · SONG SONG

Kiểm chứng & tiếp quản

GĐ3: thử lỗi, quyền, tải/khôi phục, chuyển dữ liệu cuối và bàn giao. GĐ4: trạng thái, công nợ, đổi/hủy, đối soát; thanh toán nếu chọn.

BÀN GIAO CUỐI THÁNG

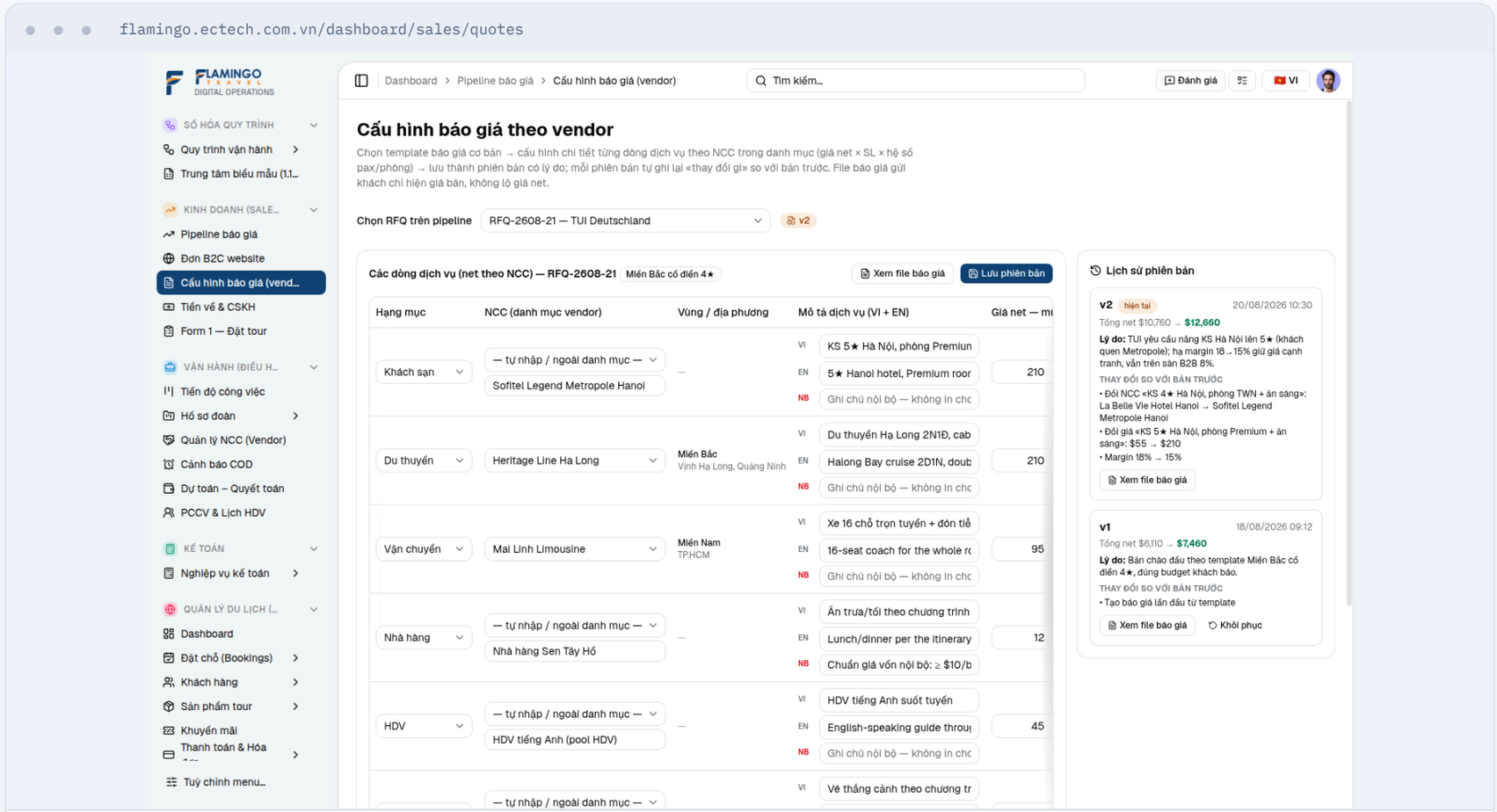
G3/G4: kết nối đạt, dữ liệu khớp; SOP, hỗ trợ, phương án quay lại; mở dùng phần đã nghiệm thu.

Vai trò sử dụng: Đại diện điều hành + các phòng + quản trị

Mỗi thẻ = phần việc trong tháng + kết quả bàn giao + vai trò sử dụng. Tháng tính từ khởi động POC; phần sau POC là đề xuất.

GIAI ĐOẠN 01 · POC · T1–2 · ẢNH CHỤP HỆ THỐNG

Dữ liệu và bộ tính đi vào báo giá.



Ảnh chụp 15/09/2026 · Dữ liệu mẫu · Mở màn hình ↗

Ảnh thể hiện màn hình báo giá ERP để nối kết quả POC; chưa phải ảnh luồng AI/POC đã nghiệm thu.

THẤY TRÊN ẢNH

Các dòng dịch vụ theo NCC, mùa giá, số lượng, hệ số và phiên bản báo giá.

PHẦN TRIỂN KHAI TRONG CHẶNG

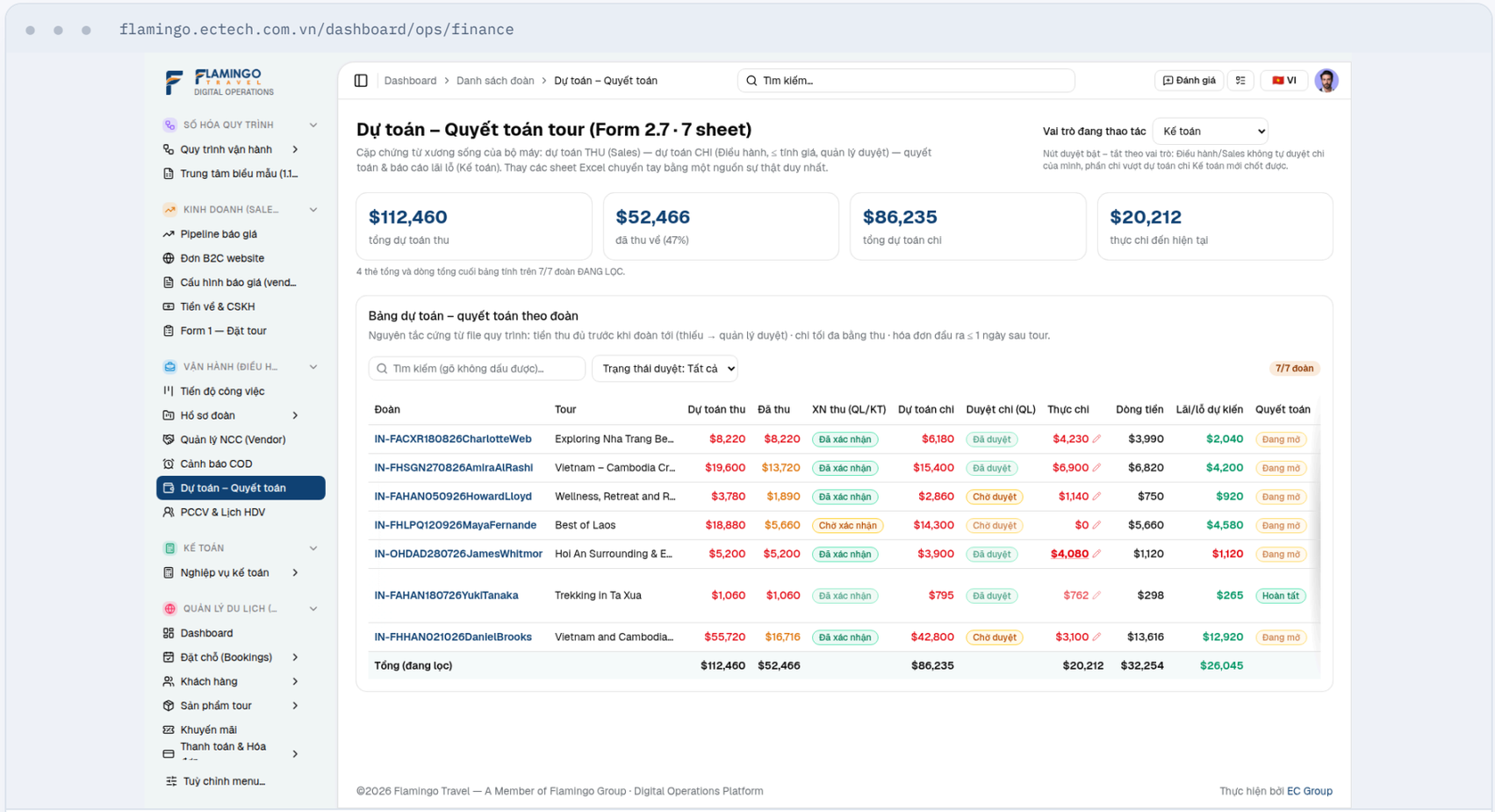
POC bổ sung trích xuất có nguồn, kiểm tra/duyệt dữ liệu và Excel kiểm chứng cho 3 nhóm dịch vụ.

KẾT QUẢ / GIÁ TRỊ

Bộ tính và dữ liệu được đối chiếu trước khi nối vào báo giá ERP.

GIAI ĐOẠN 02 · ERP NỘI BỘ · T3–4 · ẢNH CHỤP HỆ THỐNG

Dự toán, phê duyệt và thực tế cùng một hồ sơ.



Ảnh chụp 15/09/2026 · Dữ liệu mẫu · Mở màn hình ↗

Các quy tắc/hạn trên ảnh là cấu hình trình diễn; Flamingo chốt trước khi áp dụng thực tế.

THẤY TRÊN ẢNH

Vai trò thao tác, dự toán thu/chi, tiền thực nhận và trạng thái duyệt theo đoàn.

PHẦN TRIỂN KHAI TRONG CHẶNG

Nối Sales → Điều hành → Kế toán; chuyển dữ liệu đợt đầu, phân quyền, sao lưu, đào tạo và pilot.

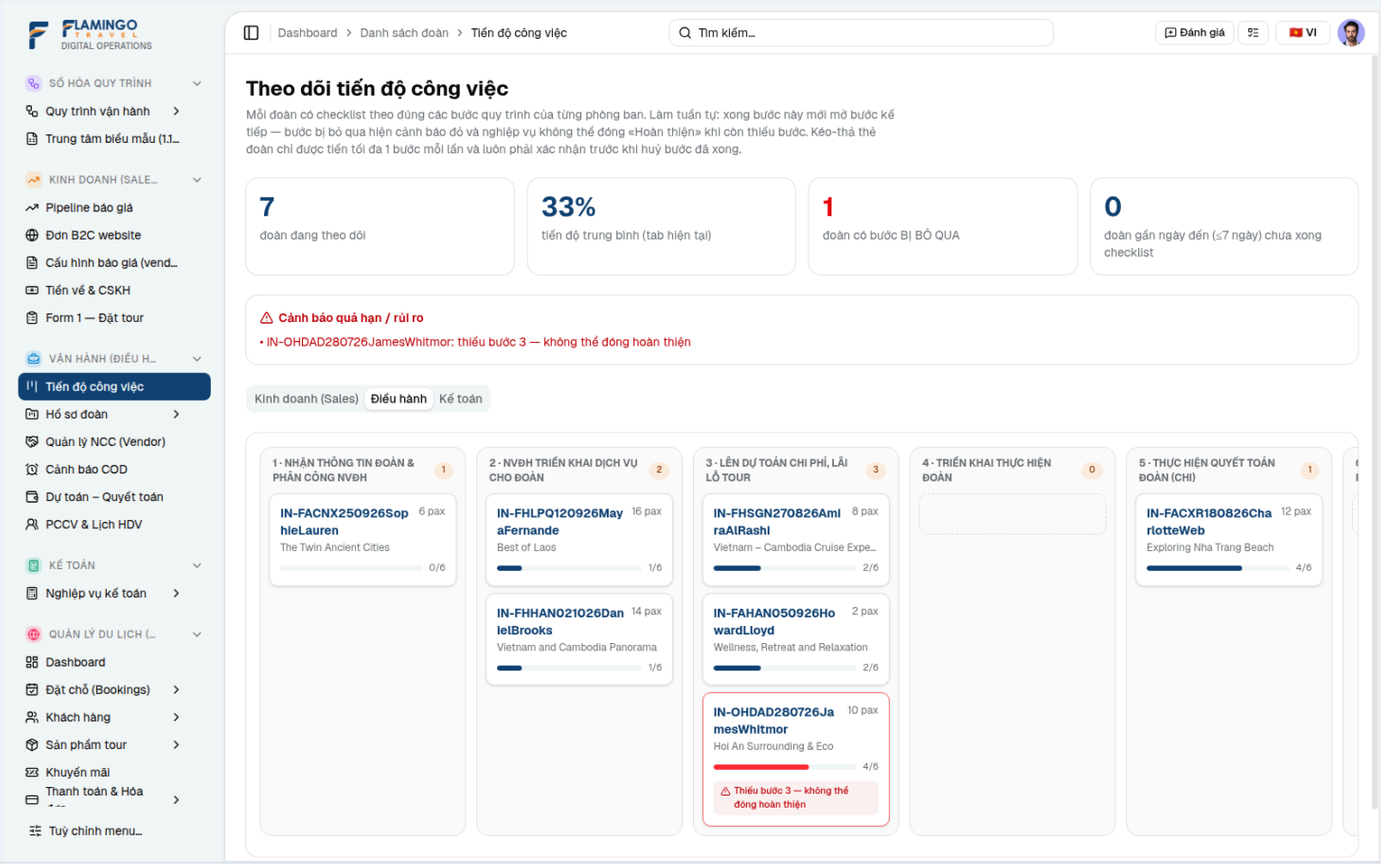
KẾT QUẢ / GIÁ TRỊ

T4 kiểm chứng một đoàn từ bàn giao tới quyết toán, có căn cứ đối chiếu.

GIAI ĐOẠN 03 · TỰ ĐỘNG HÓA / AI · T5–6 · ẢNH CHỤP HỆ THỐNG

Từ checklist nhìn thấy được đến nhắc việc có kiểm soát.

flamingo.ectech.com.vn/dashboard/ops/checklist



Ảnh chụp 15/09/2026 · Dữ liệu mẫu · Mở màn hình ↗

Ảnh chứng minh giao diện theo dõi hiện có; không chứng minh AI hoặc nhắc việc liên kênh đã hoàn thiện.

THẤY TRÊN ẢNH

Tiến độ theo bước, thẻ đoàn, cảnh báo bước bỏ qua và tab Sales / Điều hành / Kế toán.

PHẦN TRIỂN KHAI TRONG CHẶNG

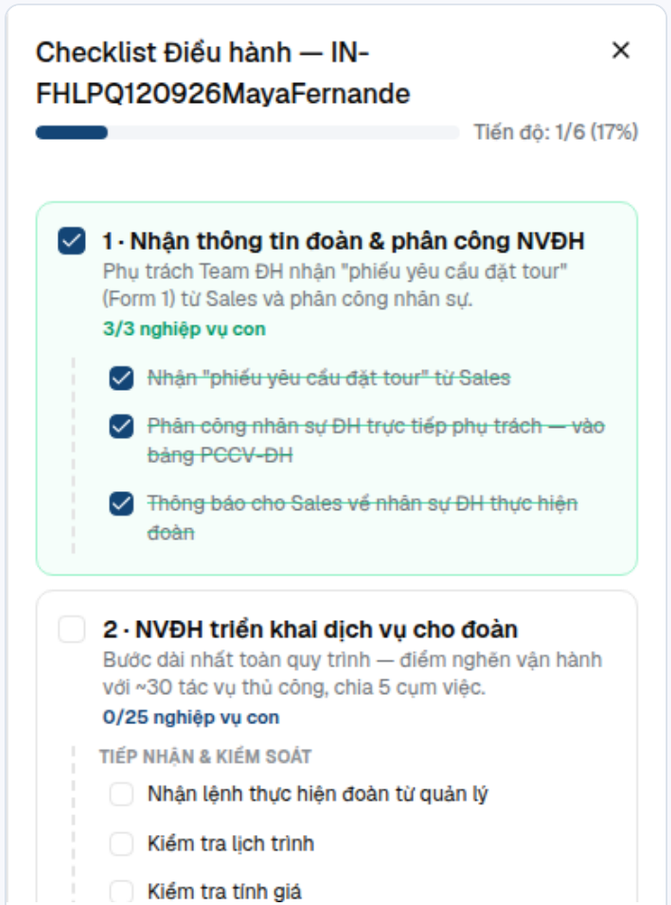
Thêm nhắc hạn đúng người, chuyển cấp, xử lý lỗi; nối AI và kênh tài liệu được chọn.

KẾT QUẢ / GIÁ TRỊ

Giảm theo dõi thủ công; việc chưa xong có người và trạng thái xử lý.

TRỌNG ĐIỂM ERP · T3–4 PILOT · T5–6 MỞ RỘNG NHẮC VIỆC

Thấy tiến độ từng đoàn.
Mở đến từng việc còn thiếu.



Ảnh chi tiết đoàn Maya · dữ liệu mẫu · Mở checklist ↗

1/6 bước chính

Biết đoàn đang ở đâu trong quy trình Điều hành. Tab riêng cho Sales, Điều hành và Kế toán.

3/3 → 0/25 việc con

Bàn giao và phân công đã xong; bước triển khai dịch vụ còn các việc kiểm tra lịch trình, tính giá, đặt xe/HDV/ăn và theo dõi COD.

GIÁ TRỊ CHO ĐIỀU HÀNH

Giao việc và hỗ trợ đúng chỗ.

Nhìn danh sách còn thiếu để ưu tiên nguồn lực; người tiếp nhận hồ sơ biết ngay việc cần làm tiếp, giảm hỏi lại và bỏ sót.

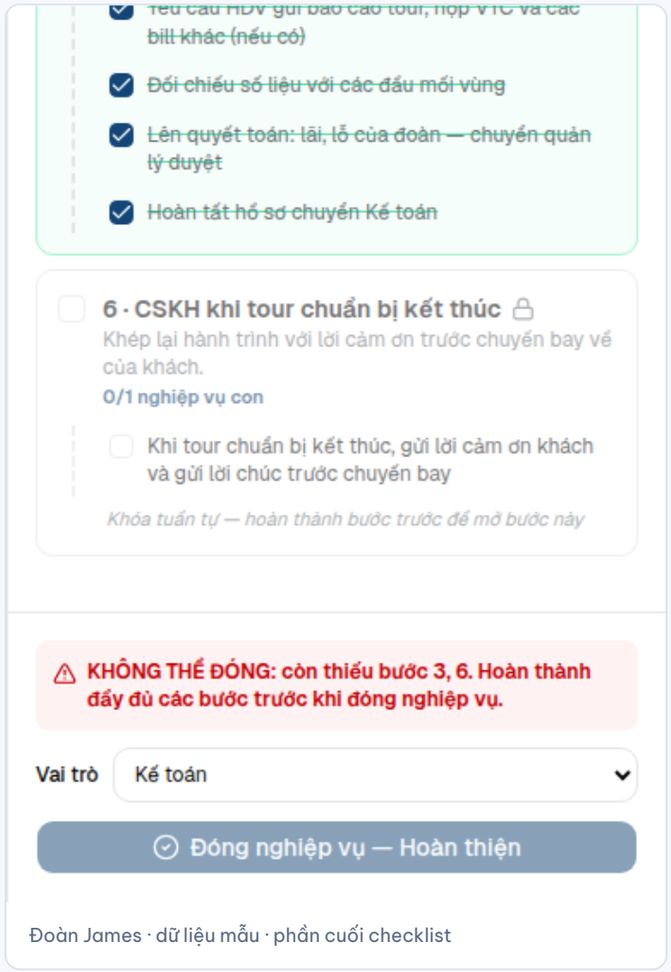
Đo hiệu quả: số việc thiếu/đoàn, thời gian chờ ở bước dịch vụ, đoàn gần ngày đến chưa sẵn sàng.

17% = 1/6 bước chính; các bước có khối lượng khác nhau. Đây là trạng thái được ghi nhận trên checklist, không phải 17% thời gian hay tổng khối lượng tour.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

KIỂM SOÁT HOÀN TẤT · CẢNH BÁO NGAY TRÊN HỒ SƠ ĐOÀN

Đã làm bước sau vẫn có thể thiếu việc.
Hồ sơ chưa đủ điều kiện phải còn mở.



Thiếu bước 3 & 6

Ví dụ trên ảnh: bước quyết toán đã được đánh dấu xong, nhưng còn bước bỏ qua và việc chưa làm. Nút đóng nghiệp vụ bị khóa.

Từ trạng thái đoàn đến điều kiện khép hồ sơ

Giao diện chỉ ra việc chưa hoàn thành. Logic hiện có còn kiểm tra checklist của cả 3 phòng, quyết toán, hóa đơn và điều kiện thu/chi trước khi đóng đoàn.

GIÁ TRỊ CHO QUẢN LÝ & KẾ TOÁN

Giảm hồ sơ “xong” nhưng còn thiếu căn cứ.

Phát hiện bước bỏ sót sớm; tập trung xử lý hồ sơ tồn và bổ sung đủ căn cứ trước khi quyết toán.

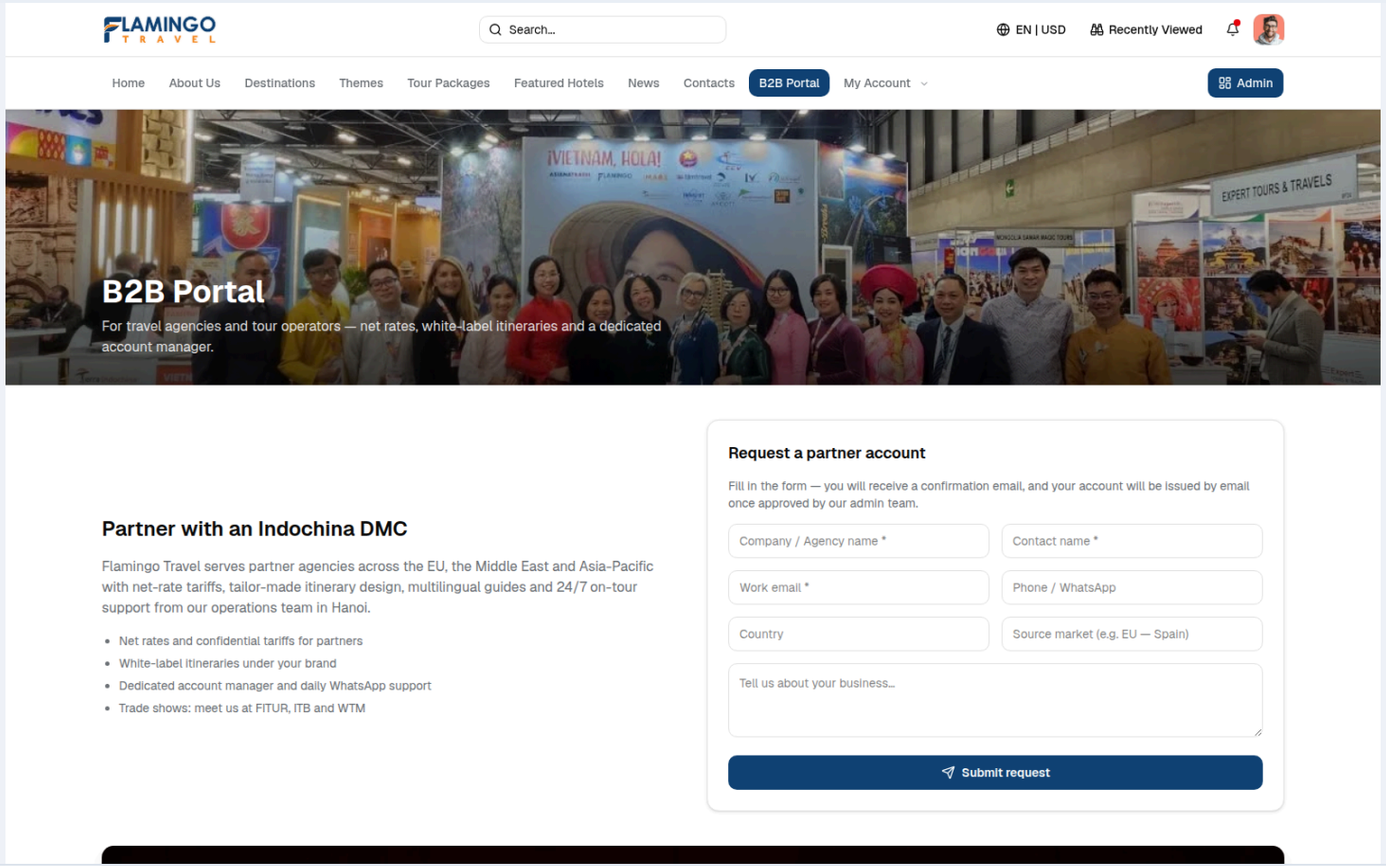
Đưa vào vận hành thật: dữ liệu dùng chung, bằng chứng/tệp gắn từng việc, người xác nhận và hạn xử lý. KPI: hồ sơ bị trả lại, bước bị bỏ qua, thời gian khép hồ sơ.

Ảnh chứng minh cảnh báo và trạng thái khóa trên giao diện mẫu. Tick checklist chưa tự xác minh chứng từ hợp lệ; liên kết tài liệu và kiểm tra quyền cần hoàn thiện, nghiệm thu khi triển khai ERP.

GIAI ĐOẠN 04 · WEBSITE / B2B · T5–6 · ẢNH CHỤP HỆ THỐNG

Mở kênh đại lý trên cùng nền vận hành.

flamingo.ectech.com.vn/b2b



Ảnh chụp 15/09/2026 · Dữ liệu mẫu · Mở màn hình ↗

Trang đăng ký hiện có là điểm đầu; cổng tự phục vụ và đối soát booking là phần phát triển T5–6.

THẤY TRÊN ẢNH

Giới thiệu hợp tác và biểu mẫu yêu cầu tài khoản đại lý.

PHẦN TRIỂN KHAI TRONG CHẶNG

Phát triển đăng nhập đại lý, báo giá/booking, trạng thái và công nợ theo quyền; nối vào ERP.

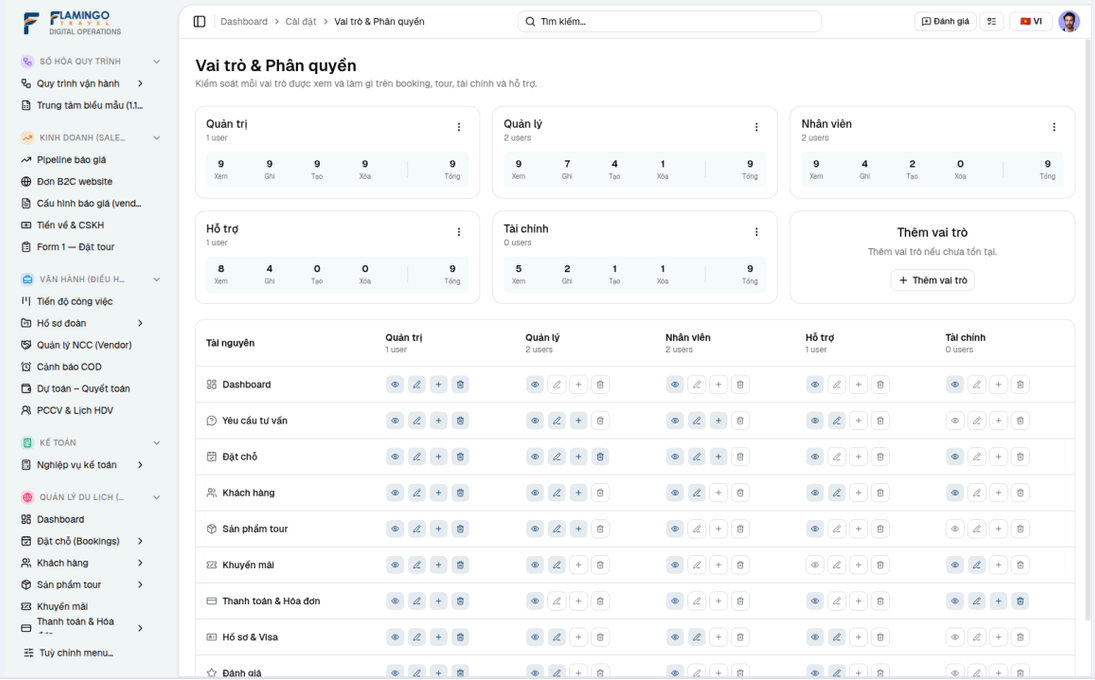
KẾT QUẢ / GIÁ TRỊ

Yêu cầu từ kênh bán trở thành hồ sơ có người tiếp nhận và tiến độ theo dõi.

GIAI ĐOẠN 2–3 · TIẾP QUẢN TÍCH HỢP · T3–6 · ẢNH CHỤP HỆ THỐNG

Flamingo tiếp quản quyền sử dụng và kết quả quản trị.

flamingo.ectech.com.vn/dashboard/settings/roles-permissions



Ảnh chụp 15/09/2026 · Dữ liệu mẫu · Mở màn hình ↗

Đầu ra quản trị



Lãi lỗ theo đoàn, truy nguyên về hồ sơ nguồn.
Bấm ảnh để xem báo cáo.

Màn hình phân quyền không thay kết quả kiểm thử bảo mật, sao lưu/khôi phục hoặc biên bản bàn giao.

THẤY TRÊN ẢNH

Vai trò người dùng và ma trận quyền trên các nhóm chức năng.

PHẦN TRIỂN KHAI TRONG CHẶNG

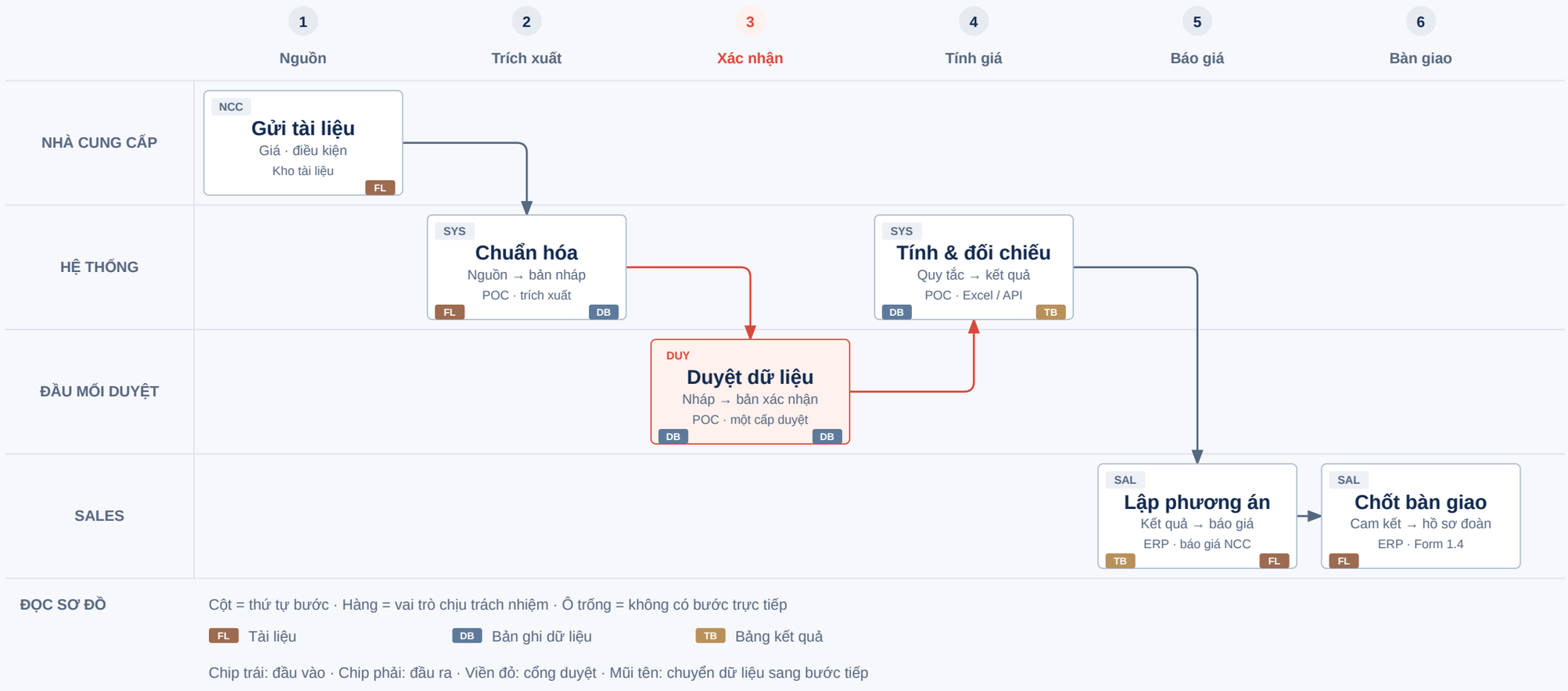
GĐ2 / T3–4: quyền, dữ liệu đợt đầu, sao lưu và đào tạo. GĐ3 / T5–6: thử tải/khôi phục, dữ liệu cuối, SOP và bàn giao hỗ trợ.

KẾT QUẢ / GIÁ TRỊ

Đúng người dùng đúng quyền; đội ngũ tiếp quản được ứng dụng trong phạm vi đã nghiệm thu.

PROCESS · T1–2 POC · T3 ERP SALES

Dữ liệu có căn cứ đi vào báo giá.



ĐỌC SƠ ĐỒ

Cột = thứ tự bước · Hàng = vai trò chịu trách nhiệm · Ô trống = không có bước trực tiếp

FL Tài liệu DB Bản ghi dữ liệu TB Bảng kết quả

Chip trái: đầu vào · Chip phải: đầu ra · Viền đỏ: cổng duyệt · Mũi tên: chuyển dữ liệu sang bước tiếp

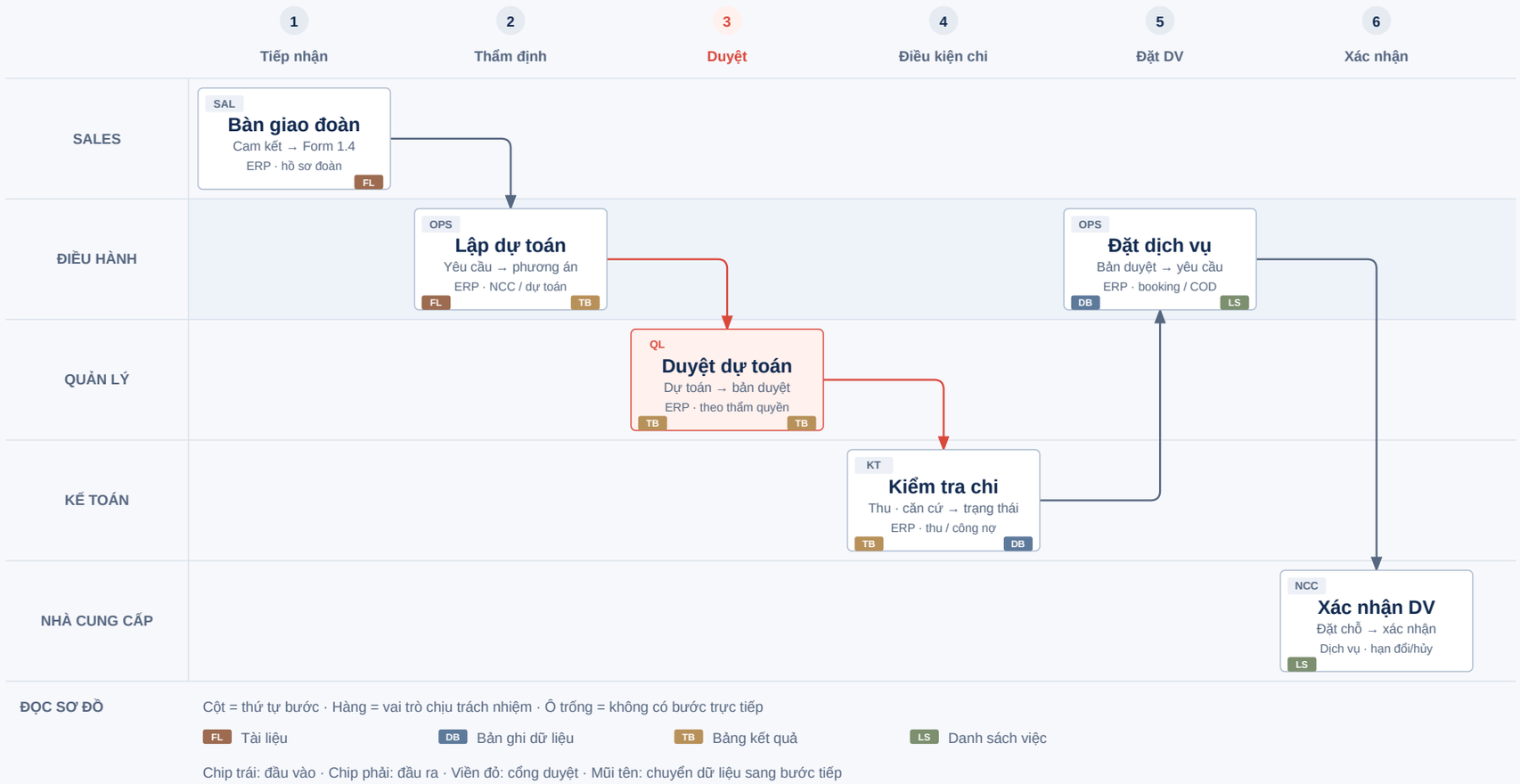
T1–2: chuẩn hóa, một cấp duyệt, tính/đối chiếu. T3: nối báo giá và Form 1.4 trong ERP.

Dữ liệu thiếu/mâu thuẫn dừng ở cổng duyệt để bổ sung; chưa xác nhận không đưa vào bộ tính.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

PROCESS · T3–4 · ERP NỘI BỘ

Từ bàn giao đến dịch vụ được xác nhận.



ĐỌC SƠ ĐỒ

Cột = thứ tự bước · Hàng = vai trò chịu trách nhiệm · Ô trống = không có bước trực tiếp

FL Tài liệu · DB Bản ghi dữ liệu · TB Bảng kết quả · LS Danh sách việc

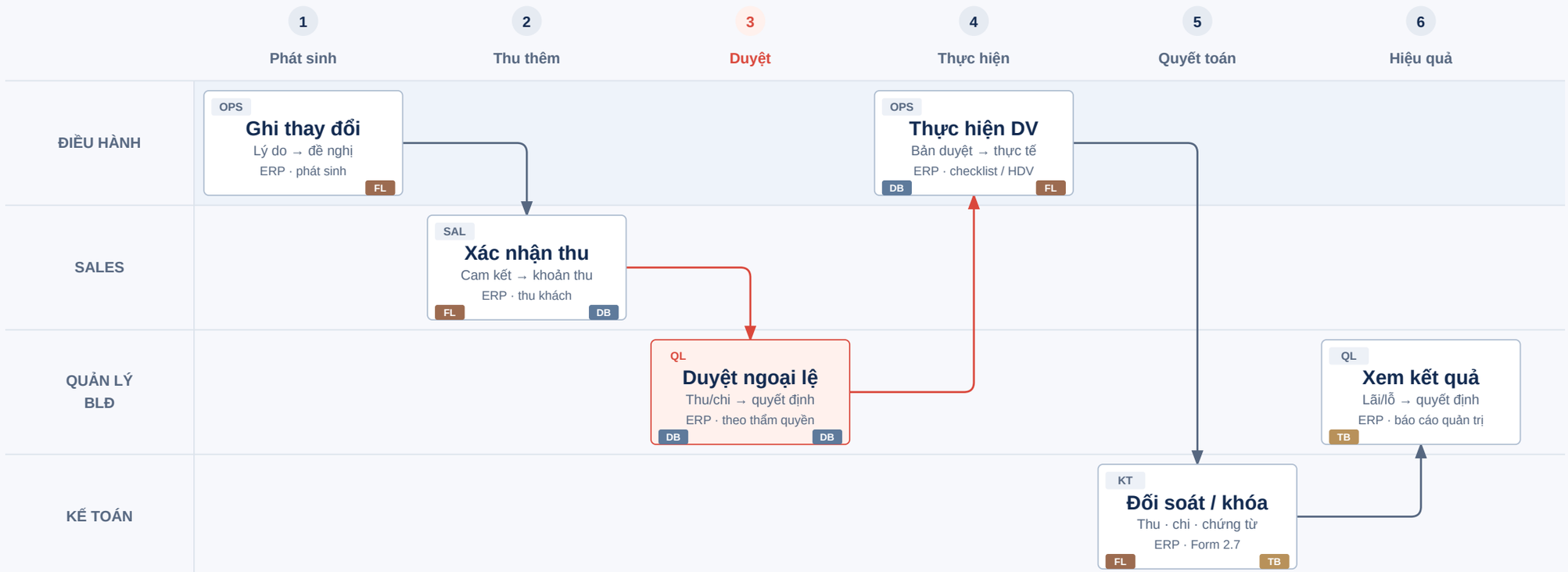
Chip trái: đầu vào · Chip phải: đầu ra · Viền đỏ: cổng duyệt · Mũi tên: chuyển dữ liệu sang bước tiếp

Sales → Điều hành → Quản lý → Kế toán → Điều hành → NCC; mỗi bước chuyển một đầu ra có căn cứ.

Thiếu đầu vào trả về bổ sung; vượt thẩm quyền trình lại cổng duyệt. Điều kiện chi không thay xác nhận còn chỗ của NCC.

PROCESS · T4 PILOT · T5–6 NHẮC VIỆC · T6 MỞ RỘNG

Phát sinh có kiểm soát. Quyết toán truy nguyên được.



ĐỌC SƠ ĐỒ

Cột = thứ tự bước · Hàng = vai trò chịu trách nhiệm · Ô trống = không có bước trực tiếp

FL Tài liệu DB Bản ghi dữ liệu TB Bảng kết quả

Chip trái: đầu vào · Chip phải: đầu ra · Viền đỏ: cổng duyệt · Mũi tên: chuyển dữ liệu sang bước tiếp

Điều hành ghi phát sinh, Sales xác nhận phần thu, Quản lý duyệt; Kế toán đối soát và báo cáo hiệu quả.

Khoản chưa duyệt chưa thực hiện; hồ sơ thiếu chứng từ giữ trạng thái chờ, có người xử lý. Thẩm quyền do Flamingo xác nhận.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

MỞ RỘNG NĂNG SUẤT VÀ KÊNH DOANH THU

Tự động phần lặp lại.
Kết nối khách hàng với vận hành.

CHẶNG 3 · TỰ ĐỘNG HÓA / AI

Nhắc đúng việc, đúng người

- COD, lịch thu tiền, chứng từ còn thiếu, việc sau tour.
- AI trích xuất/tra cứu; người có thẩm quyền xác nhận thay đổi.
- Kết nối Drive/Outlook hoặc kênh được chọn; thêm nhóm dịch vụ khi có nhu cầu.

Giá trị: giảm theo dõi thủ công; hạn chế bỏ sót việc và hạn xử lý.

CHẶNG 4 · WEBSITE / CỔNG B2B

Đơn hàng đi thẳng vào ERP

- Khách lẻ: tìm tour, yêu cầu/đặt dịch vụ, theo dõi đơn.
- Đại lý: tài khoản, báo giá/booking, tình trạng hồ sơ và công nợ theo quyền.
- Đa ngôn ngữ, thanh toán trực tuyến theo phạm vi thống nhất.

Giá trị: giảm nhập lại booking; khách/đại lý tự theo dõi hồ sơ theo quyền.

T5–6: GĐ3 tự động hóa và GĐ4 website/B2B chạy song song trên ERP đã qua G2. Kênh kết nối, nhóm đại lý, nội dung và thanh toán trực tuyến được xác nhận trước từng chặng.

ĐO HIỆU QUẢ · KHÔNG ĐẶT TỶ LỆ TIẾT KIỆM KHI CHƯA CÓ CƠ SỞ

Mỗi tháng báo cáo điều gì?
Tiến độ phần mềm và thay đổi vận hành.

CHỈ SỐ	CÁCH ĐỐI CHIẾU	ĐẦU MỐI / MỐC BẮT ĐẦU
Thời gian & năng suất	Phút/hồ sơ; hồ sơ/người; so cùng loại và độ phức tạp	Sales + ĐH · đo nền T1, so lại T2/T4
Chất lượng kết quả	Ca đạt/tổng ca; vòng sửa; dữ liệu có nguồn xác nhận	Đầu mối dữ liệu · từ T1–2
Bàn giao & phê duyệt	Hồ sơ thiếu; thời gian chờ; việc quá hạn theo người	ĐH + quản lý · từ pilot T4
Đối soát & ngoại lệ	Chênh lệch chưa giải thích; hạn NCC lỡ; chứng từ thiếu	Kế toán + ĐH · từ T4, tự động từ T5
Mức sử dụng thực tế	Hồ sơ đủ luồng/tổng hồ sơ trong nhóm triển khai	Đại diện điều hành · từ T4, mở rộng T6

T1 ghi đường cơ sở và thống nhất mục tiêu tại G1. Báo cáo nêu mẫu đo, nguồn số liệu và nguyên nhân chênh lệch; tách kết quả thử nghiệm khỏi vận hành thực tế.

TIẾN ĐỘ GẮN VỚI BẰNG CHỨNG

Không chỉ đến ngày là chuyển bước.
Mỗi chặng có một cổng quyết định.

G1 · T2

POC đạt

NT01–NT08; bộ ca/đáp án; Excel, giao diện và API được kiểm chứng.

G2 · T4

Pilot ERP đạt

Luồng liên phòng đạt UAT; dữ liệu/quyền đúng; đào tạo người dùng và sao lưu đợt đầu đạt.

G3 · T6

Tự động có kiểm soát

Nhắc việc/kết nối đạt; thử quyền, tải và phục hồi; dữ liệu cuối khớp; đủ SOP, đào tạo và hỗ trợ bàn giao.

G4 · T6

Kênh bán kết nối

Booking/thu tiền cập nhật đúng ERP; thử cả ca hủy, đổi và đối soát.

> **Flamingo quyết định:** nghiệm thu, yêu cầu khắc phục hoặc điều chỉnh phạm vi trước khi đầu tư tiếp. Các mốc T2–T6 là mốc kế hoạch tương đối; tiêu chí chi tiết chặng 2–4 được ký xác nhận khi chốt phạm vi.

ĐÍCH ĐẾN CỦA NỀN TẢNG

Hoàn thiện cả phần mềm và khả năng tự vận hành của Flamingo.

SẢN PHẨM & DỮ LIỆU

Luồng nghiệp vụ khép kín

Từ yêu cầu/booking đến dịch vụ, thu/chi, hóa đơn và lãi lỗ; số liệu nhất quán và truy được căn cứ.

AN TOÀN & CHẤT LƯỢNG

Kiểm soát quyền, lỗi và phục hồi

Tài khoản đúng vai trò; lưu vết; xử lý lỗi; backup/khôi phục; kiểm thử tải và an toàn theo yêu cầu đã chốt.

CON NGƯỜI & VẬN HÀNH

Có người tiếp quản

Đào tạo theo phòng ban, tài liệu/SOP, đầu mối quản trị; kế hoạch chuyển đổi, hỗ trợ và xử lý sự cố rõ ràng.

QUẢN TRỊ & CẢI TIẾN

Đo hiệu quả để phát triển tiếp

Thời gian xử lý, sai lệch, trễ hạn, chi phí vận hành và hiệu quả từng đoàn; chọn ưu tiên cải tiến bằng số liệu.

T4: pilot ERP trên nhóm đoàn được chọn. T6: mở rộng dùng chính thức trong phạm vi đã nghiệm thu. Chốt đầu mối hỗ trợ, thời gian đáp ứng và lịch cải tiến trước chuyển giao.

ĐỀ XUẤT XEM XÉT · ĐỊNH HƯỚNG & KẾT QUẢ

Đích đến rõ. Các chặng đo được.
Mở rộng bằng kết quả đã kiểm chứng.

Kế hoạch 6 tháng dự kiến

Bắt đầu bằng POC 02 tháng · đánh giá mở rộng tại G1–G4

01

Thống nhất đích đến

Nền tảng khép kín Sales–Điều hành–Kế toán; ưu tiên ERP dùng thật trước khi mở rộng kênh bán.

02

Làm chủ ứng dụng

Nhân sự theo vai trò sử dụng được phần mềm; Flamingo tiếp quản dữ liệu, quy trình và tài liệu vận hành.

03

Đánh giá từng chặng

HĐQT xem kết quả tại G1–G4 để tiếp tục, điều chỉnh hoặc tạm dừng phần triển khai tiếp theo.

Phần sau: tài liệu đối chiếu phạm vi POC. Kế hoạch tổng thể là đề xuất, chưa bao gồm ngân sách.

Vui lòng lưu hành tài liệu này nội bộ

PHẠM VI POC ĐÃ XÁC ĐỊNH

Ba nhóm dịch vụ.
Một nền dữ liệu và logic tính giá.

BỮA ĂN / NHÀ HÀNG

Đơn giá & điều kiện phục vụ

Làm rõ biến, số lượng, định mức và điều kiện áp dụng trong tài liệu Flamingo xác nhận.

XE / DI CHUYỂN

Hành trình & phụ phí

Hệ thống hóa dữ liệu giá, điều kiện lựa chọn và quy tắc tính theo nghiệp vụ đã chốt.

LƯU TRÚ · PHẠM VI BỔ SUNG

Khách sạn & du thuyền

Đưa dữ liệu lưu trú vào cùng luồng trích xuất, làm sạch, kiểm tra và tính giá của POC.

431 file

kho đầu vào cơ sở

~451 MiB

dung lượng tài liệu

399 file

khách sạn / du thuyền

Số liệu từ tài liệu phạm vi: file thô, không phải số hợp đồng. Chốt danh sách file, phiên bản và loại trừ trong khảo sát.

HẠNG MỤC TRIỂN KHAI

Từ nghiệp vụ đến dữ liệu sạch.

Phần việc và đầu ra trong kỳ triển khai POC 02 tháng.

MÃ	HẠNG MỤC / ĐẦU RA
01	**Khảo sát & hệ thống hóa nghiệp vụ** Đặc tả 3 nhóm dịch vụ; công thức, biến và điều kiện áp dụng.
02	**Thiết kế mô hình dữ liệu** Dim/Fact, schema, quan hệ, ánh xạ nguồn và quy tắc kiểm tra.
03	**Xử lý chuẩn hóa tài liệu** Trích xuất có nguồn tham chiếu; đánh dấu dữ liệu thiếu, mâu thuẫn.
04	**Kiểm tra & làm sạch dữ liệu** Xử lý kho ban đầu, đối chiếu nguồn và lập sổ ngoại lệ.

Các đầu ra được đối chiếu với bộ tiêu chí NT01–NT08 và phạm vi hai bên xác nhận.

HẠNG MỤC TRIỂN KHAI

Từ bộ tính đến bàn giao.

Phần việc và đầu ra trong kỳ triển khai POC 02 tháng.

MÃ	HẠNG MỤC / ĐẦU RA
05	**Bộ tính giá & kiểm chứng Excel** Chọn quy tắc, truy xuất, tính giá và xuất file để kiểm chứng.
06	**Giao diện POC & xuất Excel** Điều chỉnh template; nhập/xem/sửa/kiểm tra; Excel giữ công thức.
07	**API & quản lý thay đổi** Token, xác nhận trước ghi, lịch sử/hoàn tác; cảnh báo hồ sơ bị ảnh hưởng.
08	**Kiểm thử, triển khai & bàn giao** Sửa lỗi, môi trường POC, tài liệu và onboarding từ xa 1–2 ngày.

Các đầu ra được đối chiếu với bộ tiêu chí NT01–NT08 và phạm vi hai bên xác nhận.

NGHIỆM THU CÓ BẰNG CHỨNG

Đủ đầu ra. Đạt ca đã chốt.
Không thay kiểm chứng bằng lời hứa.

NT01
Nghiệp vụ được xác nhận

NT02
Mô hình dữ liệu có thể kiểm tra

NT03
AI trích xuất có nguồn

NT04
Kho ban đầu được đối chiếu

NT05
Tính giá & Excel hoạt động

NT06
Luồng giao diện hoàn chỉnh

NT07
API & thay đổi có kiểm soát

NT08
Môi trường & bàn giao

Bao phủ cả 3 nhóm dịch vụ; có bộ ca và bằng chứng đối chiếu cho từng đầu ra.